

Số: 36/2021/QĐHG-HNGĐ

Hải An, ngày 17 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thẩm phán ra quyết định: **Ông Nguyễn Văn Mạnh**

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự;

**Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;**

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 29 tháng 4 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn, giữa người yêu cầu:

- **Chị Trần Thị T, sinh năm 1981; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 14, khu Th, phường T, quận H, Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số 601 đường N, Tổ dân phố số 9, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.**

- **Anh Trần Xuân V, sinh năm 1976; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 14, khu Th, phường T, quận H, Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số 136 tái định cư Đ1, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng.**

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

**XÉT THẤY:**

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án được được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào có ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

- Chị Trần Thị T, sinh năm 1981; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 14, khu Th, phường T, quận H, Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số 601 đường N, Tổ dân phố số 9, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

- Anh Trần Xuân V, sinh năm 1976; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 14, khu Th, phường T, quận H, Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số 136 tái định cư Đ1, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: **Chị Trần Thị T và anh Trần Xuân V cùng** thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Giao hai con chung là Trần Thị Trúc L, sinh ngày 03/12/2005 và Trần Nhật N, sinh ngày 24/4/2007 cho chị Trần Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

**Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.**

- Về tài sản chung: Chị **T** và anh **V** cùng xác nhận vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự (để thi hành);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND P. **Đ, H**,  
Hải Phòng (ĐKKH ngày 15/12/2005; số 111;  
Quyển số 01/2005);
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Mạnh**

